TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 28/2025/HS-ST
Ngày: 20-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Thanh Trúc Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1-Bà Phạm Thị Bích Lệ

2-Bà Nguyễn Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đa Văn Thắng-Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 – Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Phước- Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Trọng V, sinh năm 1992 tại tỉnh Lâm Đồng.
Nơi cư trú: Thôn T, xã B, tỉnh Lâm Đồng
Nghề nghiệp: Kinh Doanh; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông Nguyễn Ng, sinh năm 1972 và bà Tăng Thị Ngọc A, sinh năm 1967; Bị cáo có vợ và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2020, con nhỏ nhất sinh năm 2022;
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo tạm giam từ ngày 22/4/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1963 tại tỉnh Lâm Đồng.
Nơi cư trú: Thôn L, xã B, tỉnh Lâm Đồng
Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam
Con Nguyễn P (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H (Đã chết)
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/4/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Ngô Thị M, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố N, phường X, tỉnh Đồng Nai.

+ Ông Đỗ Ngọc Th, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Th, xã R, tỉnh Lâm Đồng.

+ Ông Lê Phi L, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã S, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng tháng 4/2024, Ngô Thị M, sinh năm 1985 đến thuê ở trọ tại nhà trọ Thùy Tr và cách nhà nghỉ Thùy Tr khoảng 100m đều do Nguyễn Trọng V làm chủ. Hằng ngày từ 10 giờ đến 23 giờ, Ngô Thị M đến ngồi ghế hoặc nằm võng tại khu vực lễ tân nhà nghỉ Thùy Tr với mục đích chờ khách đến có nhu cầu mua dâm thì bán dâm. Ngoài ra, để thuận tiện cho việc mua bán dâm, Ngô Thị M còn in số điện thoại cá nhân của M dán lên tủ lạnh và tường trong nhà nghỉ Thùy Tr để khách đến liên hệ với M. Nguyễn Trọng V biết M bán dâm tại nhà nghỉ Thùy Tr nhưng V không cấm cản mà mặc cho Ngô Thị M bán dâm nhằm mục đích để tăng thêm thu nhập cho nhà nghỉ. Vào ngày 17/10/2024, Nguyễn Thị Ph được Nguyễn Trọng V thuê đến nhà nghỉ Thùy Tr để làm quản lý, vệ sinh, quét dọn phòng, giặt dũ, thay ga giường trong các phòng. Trong thời gian 03 ngày đến làm việc tại nhà nghỉ Thùy Tr, Nguyễn Thị Ph biết Ngô Thị M là gái bán dâm và thường xuyên túc trực tại nhà nghỉ Thùy Tr để thực hiện hành vi mua bán dâm khi khách có nhu cầu. Mỗi lần bán dâm, Ngô Thị M đưa cho bà Nguyễn Thị Ph số tiền 60.000 đồng là tiền thuê phòng, số tiền này sau đó được bà Ph đưa lại cho Nguyễn Trọng V.

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 20/10/2024, do biết nhà nghỉ Thuỳ Tr có hoạt động bán dâm nên Đỗ Ngọc Th đến nhà nghỉ Thuỳ Tr tìm gái bán dâm để mua dâm, khi đi đến nhà nghỉ Thuỳ Tr thì Th gặp và thoả thuận việc mua bán dâm với Ngô Thị M nên cả 02 thống nhất thuê phòng tại nhà nghỉ Thuỳ Tr để thực hiện hành vi mua bán dâm với giá 350.000đ/1 lần. Sau khi thống nhất việc mua bán dâm thì M dẫn Th vào nhà nghỉ Thuỳ Tr gặp Nguyễn Thị Ph để thuê phòng thực hiện hành vi mua bán dâm. Nguyễn Thị Ph biết Ngô Thị M và Đỗ Ngọc Th thuê phòng là để thực hiện hành vi mua, bán dâm nhưng vẫn cho Ngô Thị M và Đỗ Ngọc Th thuê phòng số 1 của nhà nghỉ Thùy Tr để lấy tiền phòng là 60.000 đồng/giờ. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày 20/10/2024, Ngô Thị M đang bán dâm cho Đỗ Ngọc Th trong phòng số 1 nhà nghỉ Thuỳ Tr thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và tiến hành lập biên bản, thu giữ 09 (chín) cái bao cao su vỏ màu bạc bên ngoài có ghi chữ "SuperMen" chưa qua sử dụng và Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng) của Đỗ Ngọc Th. Ngoài ra Công an còn tạm giữ của Nguyễn Thị Ph 790.000 đồng, 01 điện thoại di động màu đen hiệu Remid số IMEI 1: 865349042874409 và IMEI 2: 865349042874400; của Ngô Thị M 01 iphone 11 pro max màu trắng, số seri: F2LZG2P2LL/A; của Nguyễn Trọng V 01 điện thoại hiệu Iphone 6 plus, màu vàng, số máy MKVD2LL/A, số seri

FCCR50V7GRX2; của Lê Phi L, sinh năm 2003 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9, màu xanh dương, số IMEI 1 là 8663760490932, số seri VG65B6JBLFEUCAMZ.

Về tang, vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra đã giao trả lại 01 iphone 11 pro max màu trắng, số seri: F2LZG2P2LL/A cho Ngô Thị M do không liên quan đến vụ án.

Đối với số tiền 1.590.000 đồng, Cơ quan điều tra đã chuyển vào tài khoản tiền tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 13-Lâm Đồng) chờ xử lý.

Đối với 09 (chín) cái bao cao su vỏ màu bạc bên ngoài có ghi chữ "SuperMen" chưa qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu đen hiệu Remid số IMEI 1: 865349042874409 và IMEI 2: 865349042874400; 01 điện thoại hiệu Iphone 6 plus, màu vàng, số máy MKVD2LL/A, số seri FCCR50V7GRX2; 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9, màu xanh dương, số IMEI 1 là 8663760490932, số seri VG65B6JBLFEUCAMZ đã chuyển vào kho vật chứng của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13, tỉnh Lâm Đồng để xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKS.KV13 ngày 10/7/2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã truy tố Nguyễn Trọng V và Nguyễn Thị Ph về tội *"Chứa mại dâm"* theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

* Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng V từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tù về tội *"Chứa mại dâm"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ph từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội *"Chứa mại dâm"*.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: 09 (chín) cái bao cao su vỏ màu bạc bên ngoài có ghi chữ "SuperMen" chưa qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng V: 01 điện thoại hiệu Iphone 6 plus, màu vàng, số máy MKVD2LL/A, số seri FCCR50V7GRX2;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Ph: 01 điện thoại di động màu đen hiệu Remid số IMEI 1: 865349042874409 và IMEI 2: 865349042874400;

- Trả lại cho Lê Phi L: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9, màu xanh dương, số IMEI 1 là 8663760490932, số seri VG65B6JBLFEUCAMZ.

- Đối với số tiền 1.590.000 đồng: Trong đó có 350.000 đồng tiền Đỗ Ngọc Th dùng vào việc mua dâm, 450.000 đồng Đỗ Ngọc Th dùng để tiêu xài, 790.000 đồng

còn lại là của bà Nguyễn Thị Ph, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

* *Bị cáo Nguyễn Trọng V:* Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

* *Bị cáo Nguyễn Thị Ph:* Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2] Về việc vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập nhưng vắng mặt không rõ lý do, xét thấy những người này đã có lời khai tại hồ sơ và việc vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như ý kiến của các bị cáo và Kiểm sát viên là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20/10/2024, tại nhà nghỉ Thùy Tr, do Nguyễn Trọng V là chủ nhà nghỉ Thùy Tr và Nguyễn Thị Ph là quản lý của nhà nghỉ Thùy Tr biết Ngô Thị M là gái bán dâm nhưng vẫn cho M thuê phòng số 01 để bán dâm cho Đỗ Ngọc Th tại nhà nghỉ Thùy Tr thì bị Công an kiểm tra phát hiện.

Nguyễn Trọng V và Nguyễn Thị Ph có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi chứa mại dâm 01 lần cho 01 cặp nam nữ mua bán dâm, nên Vinh và Ph phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ hành vi và hậu quả đã gây ra.

Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Nguyễn Trọng V, Nguyễn Thị Ph, về tội: "Chứa mại dâm", theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo khong phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã tỏ ra rất ăn năn hối cải. Bị cáo Nguyễn Trọng V là lao động chính trong gia đình, đang nuôi dưỡng và

chăm sóc 02 con còn nhỏ *(Có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú)*. Ngoài ra, trong quá trình sinh sống tại địa phương, vợ chồng bị cáo cũng có nhiều đóng góp, chia sẻ những phần quà ý nghĩa cho Hội người mù và cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Còn đối với bị cáo Nguyễn Thị Ph, bị cáo cũng là lao động chính trong gia đình đang trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đứa con bị tàn tật *(Có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú)*. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[5] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa mới của xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam. Các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi mà cố ý thực hiện tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét xử phạt các bị cáo một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6] Về quyết định hình phạt:

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó Nguyễn Thị Ph có vai trò trực tiếp giúp sức cho Nguyễn Trọng V chứa mại dâm nhằm thu lợi bất chính. Các bị cáo Nguyễn Trọng V, Nguyễn Thị Ph có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi chứa mại dâm 01 lần cho 01 cặp nam nữ mua bán dâm, nên Vinh và Ph phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ hành vi và hậu quả đã gây ra.

Tuy nhiên, do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như nêu trên. Các bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, các bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật tại nơi cư trú. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, mỗi bị cáo có một hoàn cảnh khó khăn khác nhau.

Mặt khác, sau khi phạm tội, các bị cáo đã bị bắt tạm giam từ 22/4/2025 cho đến nay. Trong thời gian tạm giam, các bị cáo rất ăn năn hối cải. Đây được xem là khoảng thời gian để các bị cáo nhận ra hành vi phạm tội của mình là trái với quy định của pháp luật, không phù hợp với thuần phong, mỹ tục của văn hóa Việt Nam. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy rằng đây là khoảng thời gian mà các bị cáo đã được trừng trị và đã được giáo dục. Và do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần phải tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội nữa, mà cho các bị cáo được hưởng án treo, giao các bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm chung và phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 237 của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Ph, hiện nay bị cáo tuổi đã cao và đang nuôi con bị tàn tật, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 327 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Trọng V, mặc dù bị cáo cũng có hoàn cảnh khó khăn riêng, nhưng bị cáo là chủ nhà nghỉ, việc áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 327 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo là cần thiết, để bị cáo thấy được mọi hành vi vi phạm pháp luật và mọi hoạt động kinh doanh đều phải tuân thủ đầy đủ những quy định của pháp luật. Về mức tiền phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy, với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo, chỉ cần phạt bị cáo số tiền 20.000.000 đồng là phù hợp.

[8] Về xử lý tang, vật chứng:

- Đối với: 09 (chín) cái bao cao su vỏ màu bạc bên ngoài có ghi chữ "SuperMen" chưa qua sử dụng. Đây là tang, vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với: 01 điện thoại di động màu đen hiệu Remid số IMEI 1: 865349042874409 và IMEI 2: 865349042874400; 01 điện thoại hiệu Iphone 6 plus, màu vàng, số máy MKVD2LL/A, số seri FCCR50V7GRX2; 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9, màu xanh dương, số IMEI 1 là 8663760490932, số seri VG65B6JBLFEUCAMZ. Đây là điện thoại của các bị cáo và Lê Phi L, không liên quan đến vụ án nên cần phải trả lại cho bị cáo và Lê Phi L.

- Đối với số tiền 1.590.000 đồng: Trong đó có 350.000 đồng tiền Đỗ Ngọc Th dùng vào việc mua dâm, 450.000 đồng Đỗ Ngọc Th dùng để tiêu xài, 790.000 đồng còn lại là của bà Nguyễn Thị Ph. Hội đồng xét xử nhận thấy, số tiền 350.000 đồng tiền Đỗ Ngọc Th dùng vào việc mua dâm nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại không liên quan đến vụ án nên cần phải trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Ph và Đỗ Ngọc Th. Tuy nhiên, đối với số tiền 790.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị Ph thì cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng V phạm tội *"Chứa mại dâm"*.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày 20/9/2025.

- Khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Ph phạm tội *"Chứa mại dâm"*.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Ph 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm kể từ ngày 20/9/2025.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo Nguyễn Trọng V, Nguyễn Thị Ph phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Giao các bị cáo Nguyễn Trọng V, Nguyễn Thị Ph cho Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp các bị cáo Nguyễn rọng Vinh, Nguyễn Thị Ph thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*** Về hình phạt bổ sung:** Căn cứ vào khoản 5 Điều 327; khoản 2, khoản 3 Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Phạt bị cáo Nguyễn Trọng V 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)* để nộp vào Ngân sách nhà nước.

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 09 (chín) cái bao cao su vỏ màu bạc bên ngoài có ghi chữ "SuperMen" chưa qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng V: 01 điện thoại hiệu Iphone 6 plus, màu vàng, số máy MKVD2LL/A, số seri FCCR50V7GRX2;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Ph: 01 điện thoại di động màu đen hiệu Remid số IMEI 1: 865349042874409 và IMEI 2: 865349042874400;

- Trả lại cho Lê Phi L: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9, màu xanh dương, số IMEI 1 là 8663760490932, số seri VG65B6JBLFEUCAMZ.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 15/7/2025)

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 350.000 đồng *(Ba trăm năm mươi nghìn đồng)* Đỗ Ngọc Th dùng vào việc mua dâm.

- Trả lại cho Đỗ Ngọc Th số tiền 450.000 đồng *(Bốn trăm năm mươi nghìn đồng)*.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền số tiền 790.000 đồng của Nguyễn Thị Ph để đảm bảo cho việc thi hành án. Trường hợp số tiền còn thừa sau khi khấu trừ số tiền phải thi hành án, tiền án phí và các khoản chi phí khác phát sinh trong quá trình thi hành án (nếu có), sẽ trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Ph.

(Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 28/02/2025)

*** Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Trọng V và bị cáo Nguyễn Thị Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/9/2025). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 13-Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo, bị hại, LQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Thanh Trúc Tuyền